

Trao đổi KHKT - Hoạt động ngành

KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÚ Y CỦA CỤC THÚ Y NĂM 2023

(Trích báo cáo tổng kết năm 2023 của Cục Thú y)

I. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRÊN CẠN

Trong năm 2023, đã kiểm soát tốt các loại dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi (nhất là bệnh cúm gia cầm, tai xanh, lở mồm long móng, viêm da nổi cục), tạo điều kiện thuận lợi cho chăn nuôi phát triển, bảo đảm nguồn cung thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu động vật, sản phẩm động vật. Cụ thể như sau:

1. Nhận định tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi (từ đầu năm đến ngày 18/12/2023)

a) Bệnh dịch tả lợn châu Phi (DTLCP)

- Cả nước đã xảy ra 714 ổ dịch tại 45 tỉnh, thành phố, buộc tiêu hủy 34.551 con lợn. So với cùng kỳ năm trước (CKNT), số ổ dịch giảm hơn 49%, số lợn phải tiêu hủy tại các ổ dịch giảm 48%. Hiện nay, có 110 xã thuộc 25 tỉnh chưa qua 21 ngày.

- Giám sát virus DTLCP thực hiện theo Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh DTLCP trong năm 2023 đã thực hiện tại 16 tỉnh với tổng số mẫu là 930 mẫu và có 107 mẫu dương tính; chiếm 11,51%. Trong đó, tỷ lệ cao nhất tại tỉnh Lào Cai (32,38%), Đồng Nai (25%) và Thừa Thiên-Huế (20,83%).

- Nguy cơ bệnh DTLCP tái phát và lây lan diện rộng trong thời gian tới là rất cao do: (i) Đặc điểm của virus DTLCP rất nguy hiểm đối với lợn, có khả năng tồn tại lâu ngoài môi trường, đường lây truyền rất phức tạp; (ii) Thời tiết đang trong giai đoạn giao mùa, diễn biến phức tạp, gây bất lợi cho sức khỏe đàn vật nuôi và tạo điều kiện thuận lợi cho các loại mầm bệnh; (iii) Bộ Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản cho phép sử dụng

vacxin DTLCP trên phạm vi toàn quốc từ tháng 7/2023, nhưng số lượng sử dụng còn hạn chế, do một số địa phương, người chăn nuôi chưa thực sự quan tâm, còn tâm lý e ngại, lo lắng về hiệu quả của vacxin nên chưa tiêm phòng cho đàn lợn....

b) Bệnh cúm gia cầm (CGC)

- Cả nước đã xảy ra 20 ổ dịch CGC A/H5N1 tại 17 huyện của 11 tỉnh, thành phố. Tổng số gia cầm mắc bệnh, chết và tiêu hủy là 36.606 con. So với CKNT, số ổ dịch giảm 59%, số gia cầm bị dịch phải tiêu hủy giảm hơn 64%. Hiện nay, cả nước không có ổ dịch CGC.

- Kết quả giám sát chủ động CGC do Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) của Hoa Kỳ tài trợ, đã thực hiện xét nghiệm 3.059 mẫu gộp tại 15 tỉnh, thành phố. Trong đó, 1.284 mẫu dương tính với cúm A (41,97%), 127 mẫu dương tính với CGC A/H5N1 (4,15%) tại 12 tỉnh và 6 mẫu dương tính với CGC A/H5N6 (0,2%) tại 3 tỉnh.

- Trong năm 2023, Cục Thú y đã gửi 3.220 mẫu virus CGC được thu thập từ các ổ dịch, chương trình giám sát tại hơn 30 tỉnh, thành phố trên phạm vi cả nước đến CDC Hoa Kỳ để phân tích chuyên sâu. Kết quả cho thấy, có 1 chủng virus CGC A/H5N1 lưu hành và phát sinh các ổ dịch, thuộc phân nhánh (clade) 2.3.4.4b. Ngoài ra, qua chương trình giám sát chủ động tại chợ buôn bán gia cầm sống có phát hiện 6 mẫu dương tính với CGC A/H5N6 (chiếm 0,2%) tại 3 tỉnh Đắk Lắk, Hải Phòng và Quảng Ngãi.

- Các ổ dịch CGC chủ yếu xảy ra tại hộ chăn nuôi gia cầm nhỏ lẻ, chưa được tiêm phòng vacxin CGC. Các địa phương đã phát hiện, xử lý kịp thời, không để lây lan diện rộng.

c) Bệnh lở mồm long móng (LMLM)

- Cả nước phát sinh 28 ổ dịch tại 19 huyện của 13 tỉnh, thành phố; số gia súc mắc bệnh là 913 con, số gia súc tiêu hủy là 49 con. Hiện nay, cả nước có 1 ổ dịch tại tỉnh Lạng Sơn chưa qua 21 ngày, tổng số gia súc mắc bệnh là 98 con; tổng số chết và tiêu hủy là 7 con.

- So sánh với CKNT, số tỉnh bị dịch bệnh LMLM tăng 5 tỉnh; số thôn có dịch tăng 16,6%; số gia súc mắc bệnh buộc tiêu hủy tăng 28 con.

- Kết quả giải trình tự các virus phân lập trong thời gian vừa qua tại Việt Nam cho thấy virus thuộc 3 topotype của type O, cụ thể: O/ME-SA/PanAsia, O/SEA/Mya-98 và O/ME-SA/Ind2001e. Trong đó, chủng O/Ind2001e chiếm đa số (không xuất hiện chủng O/Ind2001d và O/Cathay từ năm 2018 đến nay); kháng nguyên vaccin đang sử dụng tương đồng với các chủng virus LMLM type O thực địa trong những năm gần đây.

- Cập nhật số liệu giám sát sau tiêm phòng trong Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh LMLM thực hiện tại 2 tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Trị, tổng số mẫu là 180 mẫu (78,89%), số mẫu dương tính 142 mẫu, số mẫu đạt bảo hộ 93 mẫu (51,67%).

d) Bệnh viêm da nổi cục (VDNC) trên trâu, bò

- Cả nước phát sinh 111 ổ dịch tại 15 tỉnh, thành phố; số gia súc mắc bệnh là 493 con, số gia súc buộc tiêu hủy 104 con trâu, bò. Hiện nay, cả nước không có dịch VDNC chưa qua 21 ngày.

- So với CKNT, số tỉnh bị dịch bệnh VDNC giảm gần 12%, số ổ dịch giảm 67%, số gia súc mắc bệnh giảm hơn 78%, số gia súc chết và tiêu hủy giảm trên 77%.

đ) Dịch bệnh tai xanh

Cả nước phát sinh 5 ổ dịch tai xanh tại tỉnh Cao Bằng và Quảng Bình. Số lợn mắc bệnh là 96 con, số lợn chết và tiêu hủy là 549 con. Trong thời gian tới, có thể xuất hiện các ổ dịch nhỏ lẻ trên địa bàn có ổ dịch cũ và khu vực có nguy cơ cao.

e) Bệnh dại

- Bệnh dại trên người: Theo báo cáo của Bộ Y

tế tính đến ngày 17/12/2023, cả nước ghi nhận 80 người tử vong do bệnh dại tại 30 tỉnh, thành phố, trong đó nhiều nhất là các tỉnh Gia Lai (13 ca), Điện Biên (6 ca), Nghệ An (7 ca) và Bình Phước (7 ca), tăng 11 ca tử vong so với CKNT.

- Bệnh dại trên động vật: Tính đến ngày 18/12/2023, cả nước xảy ra 347 ca bệnh dại trên động vật tại 202 xã thuộc 106 huyện của 31 tỉnh, thành phố. Trong đó số ca bệnh dại trên động vật được phát hiện nhiều nhất tại tỉnh Phú Thọ (54 ca), Quảng Ninh (38 ca) và Cà Mau (41 ca).

- Giám sát bệnh dại trên động vật: Qua công tác giám sát chủ động từ đầu năm 2023 đến nay tại 7 tỉnh đã thực hiện trên 1.146 trường hợp điều tra; trong đó lấy mẫu của 113 chó nghi mắc bệnh dại để xét nghiệm và phát hiện 62 (chiếm 54,87%).

g) Bệnh nhiệt thán

- Cả nước ghi nhận 5 ổ dịch nhiệt thán tại 3 tỉnh Hà Giang, Điện Biên và Lai Châu làm 32 con trâu, bò mắc bệnh và buộc phải tiêu hủy. Hiện nay, cả nước không có ổ dịch bệnh nhiệt thán.

- Từ đầu năm đến nay, công tác triển khai tiêm vaccin phòng bệnh nhiệt thán được thực hiện tốt tại các địa phương, cụ thể: tỉnh Lai Châu tiêm 9.197 con; tỉnh Điện Biên tiêm 37.019 con; tỉnh Sơn La tiêm 1.470 con; tỉnh Hà Giang tiêm 84.979 con.

h) Những bệnh thông thường khác

Các dịch bệnh thông thường khác trên gia súc, gia cầm như: dịch tả lợn cổ điển, tụ huyết trùng, phó thương hàn, đóng dấu lợn, Newcastle, Gumboro,... được phát hiện và kiểm soát tốt, không gây thành dịch lớn. Hiện nay, đã có các loại vaccin để phòng những bệnh này có hiệu quả; nhiều loại vaccin được sản xuất trong nước.

2. Công tác chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh

- Tham mưu ban hành 30 văn bản chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; trong đó có 5 văn bản chỉ đạo của TTGCP và gần 20 văn bản chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Tham mưu Bộ có văn bản số 8769/BN-

TY báo cáo TTgCP về tình hình, công tác phòng, chống bệnh DTLCP; đề xuất TTgCP xem xét, quyết định cấp kinh phí mua vacxin DTLCP hỗ trợ cho người chăn nuôi, các địa phương.

- Tổ chức 6 hội nghị về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và giám sát, xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh (ATDB); tập huấn cho hơn 200 cán bộ thú y địa phương và các cơ sở chăn nuôi ATDB trên gia cầm tại 7 tỉnh vùng Đông Nam bộ về xây dựng chuỗi, vùng ATDB trên gà để xuất khẩu.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, giám sát tổ chức triển khai thực hiện 6 Chương trình, Kế hoạch quốc gia: (i) Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh cúm gia cầm, giai đoạn 2019 - 2025; (ii) Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu Phi, giai đoạn 2020 - 2025; (iii) Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh lở mồm long móng, giai đoạn 2021 - 2025; (iv) Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh viêm da nổi cục, giai đoạn 2022 - 2030; (v) Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh dại, giai đoạn 2022 - 2030; (vi) Kế hoạch quốc gia triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và đảm bảo an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật, giai đoạn 2023 - 2030, ban hành tại Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 25/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn theo chỉ đạo của TTgCP, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Thành lập trên 30 đoàn công tác đến các địa phương để phối hợp, hướng dẫn, giám sát, đôn đốc phòng, chống dịch bệnh; xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh.

- Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương xây dựng Kế hoạch chủ động phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm cho năm 2023; tất cả 63 tỉnh, thành phố đã ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi, trong đó có 50/63 địa phương có bố trí kinh phí chủ động với tổng số gần 683 tỷ đồng.

- Phối hợp với Tổ chức CDC Hoa Kỳ và Tổ chức FAO Việt Nam tiến hành giám sát bệnh CGC, đại tại các tỉnh, thành phố; phối hợp với

các đối tác quốc tế triển khai giám sát bệnh nhiệt thán và bệnh sảy thai truyền nhiễm trên gia súc.

- Phối hợp với Bộ Y tế, các tổ chức WHO, FAO, CDC Hoa Kỳ tổ chức Hội thảo đánh giá nguy cơ các bệnh truyền lây từ động vật sang người tại Phú Thọ.

- Phối hợp với UBND tỉnh Tây Ninh tổ chức Lễ ký cam kết giữa Cục Thú y, các Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Lâm Đồng, Tây Ninh, Long An và Công ty TNHH De Heus đã cùng ký thỏa thuận phối hợp tổ chức xây dựng chuỗi sản xuất thịt gà an toàn dịch bệnh để hướng đến xuất khẩu cũng như phục vụ thị trường trong nước, giai đoạn 2023 - 2028. Đây là sự kiện quan trọng, đánh dấu bước tiến mới trong ngành công nghiệp chăn nuôi gà tại khu vực các tỉnh phía nam, hứa hẹn mang lại lợi ích lớn cho ngành chăn nuôi gà tại Việt Nam nói chung, góp phần nâng cao uy tín và chất lượng sản phẩm thịt gà Việt Nam trên thị trường quốc tế.

3. Về cơ chế, chính sách hỗ trợ người chăn nuôi thiệt hại do dịch bệnh động vật

- Sau hơn 2 năm và với trên 10 văn bản báo cáo, ngày 18/10/2023, Văn phòng Chính phủ đã ban hành Văn bản số 8108/VPCP-NN gửi các Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo hỗ trợ người chăn nuôi bị thiệt hại do bệnh DTLCP và bệnh VDNC theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ cho đến khi Nghị định mới được ban hành và có hiệu lực.

- Tuy nhiên, chưa có cơ chế hỗ trợ cho người tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật, do đó, Cục Thú y đã tham mưu, trình Bộ ban hành Công văn số 8152/BNN-TY ngày 13/11/2023 đề xuất TTgCP và Phó TTgCP Trần Lưu Quang xem xét hỗ trợ lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật cho đến khi Nghị định mới được ban hành và có hiệu lực.

4. Xây dựng Nghị định quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật

- Ngày 29/6/2023, Văn phòng Chính phủ đã có

Văn bản số 4809/VPCP-NN truyền đạt ý kiến của Phó TTgCP Trần Lưu Quang đồng ý và giao Bộ Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng Nghị định quy định, trình Chính phủ trong quý IV năm 2024.

- Cục Thú y đã tham mưu, trình Bộ ban hành văn bản số 5064/BNN-TY ngày 27/7/2023 gửi UBND các tỉnh, thành phố tổ chức đánh giá thực hiện Nghị định số 02/2017/NĐ-CP; theo đó, có trên 55 tỉnh, thành phố đã có văn bản báo cáo, đề xuất cụ thể cơ chế, chính sách.

- Ngày 31/8/2023, Bộ đã ban hành Quyết định số 3687/QĐ-BNN-TY về việc thành lập Ban soạn thảo (BST) và Tổ biên tập (TBT) xây dựng Nghị định.

- Trong tháng 11/2023, Bộ đã tổ chức Hội thảo lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định và tổ chức họp BST và TBT để xin ý kiến dự thảo Nghị định.

- Ngày 8/12/2023, Bộ đã ban hành Công văn số 9011/BNN-TY gửi các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương và các địa phương đề nghị góp ý dự thảo Nghị định.

5. Về xây dựng vùng, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh (ATDB)

- Lũy kế đến nay, cả nước có 3.940 cơ sở, vùng được chứng nhận ATDB tại 57 tỉnh, thành phố (trong đó có 2 vùng ATDB cấp tỉnh, 64 vùng ATDB cấp huyện, 240 vùng ATDB cấp xã và 3.634 cơ sở ATDB).

- Phân loại theo chứng nhận ATDB cho từng bệnh đối với các loài: (i) 1.401 chứng nhận được cấp cho cơ sở, vùng ATDB trên gia cầm; (ii) 2.490 chứng nhận được cấp cho cơ sở, vùng ATDB trên gia súc; (iii) 49 chứng nhận được cấp cho cơ sở, vùng ATDB trên chó, mèo.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và kiểm soát dịch bệnh trên gia súc, gia cầm

- Xây dựng, hoàn thiện và phát triển thêm các hợp phần báo cáo dịch bệnh gia súc, gia cầm trên Hệ thống thông tin dịch bệnh động vật Việt Nam (VAHIS): (i) Quản lý thông tin các dịch bệnh

động vật khác bắt buộc phải công bố dịch; (ii) Quản lý tổng đàn chó, mèo, dữ liệu tiêm phòng, quản lý dịch bệnh đại; (iii) Quản lý dữ liệu giám sát chủ động CGC, LMLM, DTLCP, VDNC...; (iv) Quản lý cơ sở, vùng ATDB trên động vật.

- Tổ chức Hội thảo tập huấn sử dụng nâng cao hệ thống VAHIS cho cán bộ thú y 63 tỉnh, thành phố tại 3 điểm tập huấn ở thành phố Hà Nội, Đà Nẵng và Cần Thơ.

- Kết quả: Đã tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, đôn đốc các địa phương báo cáo dịch bệnh động vật thông qua hệ thống thông tin dịch bệnh động vật trực tuyến (hệ thống VAHIS), bảo đảm nhanh, chính xác, liên tục, tiết kiệm 95% thời gian so với trước đây.

II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH THỦY SẢN

Năm 2023, tổng diện tích nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại khoảng 25.404 ha, tăng 7,9% so với CKNT (có tổng diện tích bị thiệt hại là 23.548 ha); ngoài ra có khoảng 1.751 lồng, bè, vèo, bể nuôi có thủy sản bị thiệt hại. Trong đó:

- Tổng diện tích nuôi tôm nước lợ bị thiệt hại là 22.607 ha (do môi trường là 14.954 ha, không xác định được nguyên nhân là 922 ha), chiếm khoảng 89% trong tổng diện tích thủy sản nuôi bị thiệt hại, giảm 1,3% so với CKNT (có tổng diện tích bị thiệt hại là 22.894 ha). Chủ yếu thiệt hại ở loại hình quảng canh, quảng canh cải tiến và tôm lúa (15.820 ha), còn lại là nuôi thâm canh, bán thâm canh (6.787 ha). Diện tích tôm nuôi bị dịch bệnh là 6.731 ha (chiếm 30% trong tổng diện tích tôm bị thiệt hại), giảm 4,2% so với CKNT.

- Tổng diện tích nuôi cá tra bị thiệt hại là khoảng 435 ha, giảm 14,4% so với CKNT (có diện tích thiệt hại là trên 508 ha); chủ yếu do mắc bệnh: gan thận mũ, xuất huyết, ký sinh trùng và một số bị sưng bóng hơi, phù đầu và tuột nhớt.

1. Một số bệnh trên tôm nuôi và cá tra

a) Bệnh hoại tử gan-tụy cấp tính (AHPND)

- Bệnh xảy ra tại 19 tỉnh, thành phố với tổng diện tích tôm nuôi bị mắc bệnh là trên 1.324 ha (chiếm 1,58% diện tích tôm thả nuôi tại các xã có

dịch). So với CKNT, bệnh xảy ra ở phạm vi hẹp hơn 16% và diện tích có tôm mắc bệnh giảm 30%.

- Kết quả giám sát lưu hành, xét nghiệm bệnh: Mẫu được lấy để xét nghiệm gồm: 7.629 mẫu tôm trong đó 2,4% mẫu dương tính; 127 mẫu môi trường, không có mẫu dương tính; 36 mẫu thức ăn tươi sống trong đó có 1 mẫu dương tính. Số lượng mẫu xét nghiệm giảm 51,2% và tỷ lệ mẫu dương tính giảm 2,5% so với CKNT.

b) Bệnh đốm trắng (WSD)

- Xảy ra tại 20 tỉnh, thành phố với tổng diện tích tôm nuôi bị mắc bệnh là gần 2.150 ha (chiếm 1,68% diện tích tôm thả nuôi tại các xã có dịch). So với CKNT, bệnh xảy ra ở phạm vi hẹp hơn 1,7% và diện tích có tôm mắc bệnh giảm 8%.

- Kết quả giám sát lưu hành, xét nghiệm: Mẫu được lấy để xét nghiệm bao gồm: 10.125 mẫu tôm, trong đó 4,3% mẫu dương tính; 1 mẫu môi trường và 2 mẫu thức ăn đều âm tính; 51/230 mẫu tôm tự nhiên, giáp xác dương tính. Số lượng mẫu xét nghiệm giảm 46,6% và tỷ lệ mẫu dương tính giảm 0,3% so với CKNT.

c) Bệnh hoại tử cơ quan tạo máu và cơ quan biểu mô (IHND)

- Xảy ra tại 4 tỉnh, thành phố gồm TP. Hải Phòng, Bến Tre, Trà Vinh và Kiên Giang với diện tích tôm nuôi bị mắc bệnh là trên 134 ha; tăng 7,8% so với CKNT.

- Kết quả giám sát lưu hành, xét nghiệm: Mẫu được lấy để xét nghiệm bao gồm 6.147 mẫu tôm, trong đó có 3,4% mẫu dương tính; 2 mẫu môi trường đều âm tính; 194 mẫu tôm tự nhiên, giáp xác đều âm tính. Số lượng mẫu xét nghiệm giảm 43,4% và tỷ lệ mẫu dương tính tăng 0,9% so với CKNT.

d) Bệnh gan thận mủ trên cá tra

Bệnh xảy ra tại 34 xã, thuộc 16 huyện của 4 tỉnh, thành phố: Cần Thơ, An Giang, Đồng Tháp và Vĩnh Long với tổng diện tích có cá mắc bệnh là trên 156 ha; trong đó trên 31% diện tích cá giống bị nhiễm bệnh. Kết quả giám sát bệnh gan thận mủ tại 8 tỉnh thực hiện lấy 613 mẫu xét nghiệm, trong đó có 56 mẫu dương tính với *Edwardsiella ictaluri*.

d) Bệnh xuất huyết

Bệnh xảy ra tại 63 xã, thuộc 23 huyện của 4 tỉnh, thành phố với tổng diện tích có cá mắc bệnh là gần 217 ha; trong đó diện tích cá giống bị nhiễm bệnh chiếm 43%. Kết quả giám sát bệnh xuất huyết tại 9 tỉnh thực hiện lấy 528 mẫu xét nghiệm, trong đó có 54 mẫu dương tính.

e) Bệnh do ký sinh trùng

Năm 2023, tổng diện tích cá tra bị nhiễm ký sinh trùng là trên 54 ha, tại 22 xã thuộc 9 huyện của 3 tỉnh; trong đó chủ yếu diện tích thiệt hại là trên cá giống (24,85 ha; chiếm 45,8%). Ngoài ra, cá tra còn mắc một số bệnh thông thường khác với dấu hiệu trương bóng hơi (18 ha), trắng gan, trắng mang,...

2. Công tác chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh

- Từ đầu năm đến nay, Cục đã tham mưu Bộ ban hành 6 văn bản gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về tăng cường chỉ đạo, chấn chỉnh công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

- Xây dựng, trình Bộ phê duyệt Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2023 của Cục Thú y với kinh phí là 1,42 tỷ đồng; ưu tiên thực hiện một số hoạt động chính sau đây: (i) Giám sát chủ động dịch bệnh thủy sản, (ii) Giám sát bị động dịch bệnh thủy sản, (iii) Đào tạo tập huấn nâng cao năng lực, (iv) Tổ chức các hội nghị - hội thảo.

- Triển khai “Kế hoạch quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi giai đoạn 2021 - 2030” và các văn bản chỉ đạo của Bộ. Tổ chức Hội nghị về phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên tôm nước lợ.

- Đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, nhất là các địa phương trọng điểm về nuôi trồng thủy sản có kế hoạch chủ động và bố trí kinh phí để triển khai công tác phòng chống dịch bệnh (PCDB) năm 2023, đặc biệt là kinh phí cho hoạt động giám sát chủ động dịch bệnh và truyền thông (Kết quả có 42/63 tỉnh ban hành Kế hoạch PCDB thủy sản năm 2023 với tổng kinh phí là hơn 40 tỷ đồng; trong đó số địa phương cấp kinh phí cho hoạt động giám sát chủ động, xét nghiệm bệnh là 12 tỉnh với kinh

phí giám sát chủ động là gần 16 tỷ đồng; 19 tỉnh, thành phố xây dựng Kế hoạch PCDB thủy sản năm 2024, trong đó có 9/19 tỉnh, thành phố bố trí kinh phí hơn 5 tỷ đồng cho công tác PCDB thủy sản.).

- Thành lập 16 đoàn công tác đi kiểm tra, đôn đốc công tác thú y thủy sản và phòng chống dịch bệnh thủy sản. Tổ chức 3 lớp tập huấn chuyên môn về công tác thú y thủy sản cho các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương và một số doanh nghiệp.

- Phối hợp với FAO hoàn thiện Hệ thống VAHIS - phần dịch bệnh thủy sản và báo cáo Bộ chỉ đạo chính thức áp dụng Hệ thống VAHIS này vào báo cáo dịch bệnh thủy sản (công văn số 3765/BNN-TY ngày 09/6/2023).

- Chỉ đạo các cơ quan thú y điều tra dịch tễ, xác minh dịch bệnh do IPV (Infectious precocity virus) trên tôm càng xanh, hướng dẫn xử lý bệnh do IHNV (hoại tử cơ quan tạo máu) và IPNV (hoại tử tuyến tụy) trên cá hồi.

- Chủ trì, phối hợp với các tổ chức quốc tế, cá nhân có liên quan để chia sẻ tài liệu, cung cấp nguyên vật liệu, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm, phục vụ xây dựng phương pháp chẩn đoán, xét nghiệm TPD/GPD trên tôm.

- Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT và cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các tỉnh, thành phố tăng cường kiểm soát việc kinh doanh, sử dụng thuốc thú y thủy sản trong nuôi trồng thủy sản.

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tiếp đón, làm việc với Cơ quan có thẩm quyền Hoa Kỳ, EU đi thanh tra các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản của Việt Nam, đàm phán tháo gỡ rào cản thị trường.

- Hoàn thành và tổ chức ký kết Quy chế phối hợp giữa Cục Thú y và Cục Thủy sản trong công tác thú y thủy sản và quản lý nuôi trồng thủy sản. Triển khai thực hiện Quy chế phối hợp đến các đơn vị liên quan; chỉ đạo các địa phương nghiên cứu, xem xét và tổ chức ký quy chế phối hợp trong công tác quản lý nuôi trồng thủy sản và thú y thủy sản của địa phương.

3. Tổ chức giám sát, xây dựng chuỗi, cơ sở an toàn dịch bệnh (ATDB)

- Trong năm 2023, Cục đã tổ chức giám sát chủ động dịch bệnh thủy sản trên tôm giống (đối với các bệnh WSD, IHHND, AHPND, YHD-type 1 và EHP) tại Bình Định và Phú Yên, kết quả 100% âm tính với các bệnh được giám sát.

- Giám sát dịch bệnh trên tôm thương phẩm (đối với các bệnh EHP và IHHND) tại Nghệ An, Quảng Bình và Thừa Thiên-Huế; kết quả 8/90 (8,88%) mẫu dương tính với bệnh EHP (tại Quảng Bình và Thừa Thiên-Huế), 100% mẫu xét nghiệm âm tính với bệnh IHHND. Bên cạnh đó, đã đôn đốc, chỉ đạo các địa phương, doanh nghiệp thực hiện giám sát chủ động dịch bệnh trên thủy sản nuôi với tổng số 32.113 mẫu tôm, 4.085 mẫu cá, phục vụ công tác dự báo, cảnh báo dịch bệnh và đẩy mạnh xuất khẩu.

- Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương có kế hoạch cụ thể thực hiện xây dựng cơ sở ATDB theo quy định tại Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT và các văn bản của Bộ. Tổ chức thẩm định, đánh giá và công nhận 1 cơ sở ATDB cho Công ty TNHH sản xuất giống thủy sản Minh Phú.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng mới hoặc duy trì điều kiện cơ sở ATDB đối với cơ sở sản xuất tôm nước lợ, cá cảnh theo quy định của Việt Nam và WOAHA để phục vụ xuất khẩu.

- Tổ chức thẩm định đánh giá và công nhận cơ sở ATDB cho 4 doanh nghiệp sản xuất tôm (Công ty Cổ phần Thủy sản Việt Úc (tại Bình Thuận), Công ty Cổ phần Thủy sản Việt Úc Bạc Liêu, Công ty Cổ phần thực phẩm Trung Sơn (tại Kiên Giang), Công ty TNHH Thủy sản Đắc Lộc (tại Phú Yên)); 1 doanh nghiệp cá cảnh là Công ty Sài Gòn Cá Kiểng. Tính đến nay, cả nước đã có 33 cơ sở ATDB, trong đó có 32 cơ sở sản xuất tôm (27 cơ sở sản xuất tôm giống với số lượng đạt 38 tỷ tôm post/năm, 5 cơ sở nuôi tôm thương phẩm) và 1 cơ sở sản xuất cá cảnh xuất khẩu.

- Hiện nay, các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y đang tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp để đẩy mạnh việc xây dựng cơ sở ATDB, giám sát dịch bệnh chủ động theo quy định./.